THỂ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

DỰ THẢO

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI NHIỆM KỲ 2024 - 2029

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi số 03/2022/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ văn bản số …./NHNN-TTGSNH ngày …./…/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nhân sự dự kiến bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng TMCP Quân đội nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029, cụ thể như sau :

1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) thực hiện bầu

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029: **11** người (trong đó có **1** thành viên độc lập).
- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029: **5** người.

2. Danh sách Ứng cử viên

- Là những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017, Điều lệ MB, đã được đề cử theo đúng trình tự, thủ tục, quy định và thời hạn theo Thông báo số 28/MB-HĐQT ngày 18/01/2024 của HĐQT và đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận theo văn bản số ..... /NHNN-TTGSNH ngày ..../.../2024.
- Danh sách ứng cử viên được công bố theo quy định tại Tờ trình của HĐQT số /TTr-MB-HĐQT ngày / /2024 và các thông tin Ban Tổ chức trình chiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của MB.

3. Nguyên tắc bầu cử

- Cổ đông có tên trên Danh sách cổ đông tại ngày chốt Danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC), có quyền tham dự Đại hội và thực hiện quyền bầu cử.
- Cổ đông thực hiện bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Thẻ bầu cử hoàn tất và kết thúc khi Chủ tọa hoặc Ban thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu công bố về việc bắt đầu kiểm phiếu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản và được công bố tại Đại hội.

4. Thẻ bầu cử

- Thẻ bầu cử do Đoàn Chủ tịch tổ chức phát ra, ghi rõ Số cổ phần sở hữu, bao gồm cả Số cổ phần được đại diện theo uỷ quyền - nếu có, Số phiếu biểu quyết, có đóng dấu của MB hoặc có chữ ký của Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu. Cổ đông nhận Thẻ bầu cử cần kiểm tra

kỹ những nội dung vừa nêu, nếu thiếu một trong những nội dung này thì cần liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để đổi lại Thẻ bầu cử khác.

- Thẻ bầu cử hợp lệ là Thẻ bầu cử không thuộc các trường hợp Thẻ bầu cử không hợp lệ như sau:
  a. Không do Đoàn Chủ tịch tổ chức phát ra.
  b. Không có dấu của MB hoặc chữ ký của Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu.
  c. Số phiếu đã thực hiện bầu cử lớn hơn Số phiếu được quyền biểu quyết của cổ đông ghi trên Thẻ bầu cử hoặc để trắng (không điền số phiếu biểu quyết vào Thẻ bầu cử)
  d. Bị tẩy xóa, sửa chữa nhằm cố ý gây sai lệch thông tin.
  e. Bị rách nát, hư hỏng dẫn đến không xác định được là bầu cho ai theo hướng dẫn của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu.
- Việc kiểm phiếu bầu cho từng ứng cử viên chỉ thực hiện đối với những Thẻ bầu cử hợp lệ.

5. Phương thức bầu cử

- Việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029 được tiến hành bầu riêng thành 3 đợt đối với Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT và Thành viên BKS.
- Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020; Khoản 5 Điều 43, Khoản 1 Điều 56, Điều 70 Điều lệ MB).
- Mỗi cổ phần có 01 quyền biểu quyết.
- Mỗi cổ đông được phát 03 Thẻ bầu cử: 1 Thẻ bầu cử thành viên HĐQT, 1 Thẻ bầu cử thành viên độc lập HĐQT và 1 Thẻ bầu cử thành viên BKS. Thẻ bầu cử ghi nhận Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông, được tính bằng: Số cổ phần đại diện nhân với số thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS cần bầu.
- Cổ đông có quyền dồn hết số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc chia đều toàn bộ số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên hoặc chỉ sử dụng một phần trên tổng số phiếu biểu quyết với điều kiện không lớn hơn Số phiếu biểu quyết của mình, theo 2 cách cụ thể như sau:
  + Cách 01: chia đều toàn bộ số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc
  + Cách 02: sử dụng một phần hoặc toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (tối thiểu bằng 0 và tối đa không lớn hơn số phiếu biểu quyết của mình) để ghi vào ô tương ứng;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá số phiếu biểu quyết của cổ đông được ghi trên Thẻ bầu cử.

6. Nguyên tắc xác định Người trúng cử

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, thành viên BKS cần bầu và tối thiểu phải đạt trên **51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận (theo quy định tại Điều 59 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 43 Điều lệ MB).
- Trường hợp số ứng viên trúng cử trong lần bầu thứ nhất không đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu thì Đại hội đồng cổ đông tiếp tục thực hiện bầu bổ sung cho đến khi có đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

7. Công bố kết quả bầu cử

- Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được Ban thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua và giao Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện thủ tục thông báo Danh sách thành viên HĐQT, BKS được bầu với Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- NHNN VN;
- HĐQT, BKS, TGĐ;
- Lưu VPHĐQT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH